SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Số / *Number* : 194
Ngày hoạt động / *Activity date*: 25/09/2026

Tài khoản / *Account* : 0721005104420 **TK NHNN** / *State Bank Account* : 4211 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 24/09/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 402.090.405,00

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
25/09/2026	06800 21	5009.47761	VND06800120101003		2.607.155,00
25/09/2026	05004 5004	7.8	440153		3.195.423,00
25/09/2026	06800 21	5009.22114	VND06800120101003		58.491.615,00
25/09/2026	07200 133	5087.37001	VND07200270310103	48.211.200,00	
25/09/2026	07200 133	5087.37198	VND07200270310103	71.636.620,00	
25/09/2026	06800 133	5058.843	VND06800120101003	190.041.800,00	
25/09/2026	06800 21	5009.63680	VND06800120101003		236.512.426,00
25/09/2026		9408.0012468207	VND07200439802003	22.000,00	
25/09/2026		9709.0012468207	VND07200270102994		26.394,00

Số món / *Number of Transaction*: 9

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	309.911.620,00	300.833.013,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	1.510.948.635,00	1.789.073.921,00
Doanh số năm / *Annual Transaction Amt* :	22.216.358.742,00	22.493.138.760,00

Số dư cuối ngày / *Closing Balance* : 393.011.798,00

Ngày in / *Print date* : 08:20:32 ngày 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5009.47761

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 280701003	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	:	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)	Tại ngân hàng / *With Bank*	:
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 2.607.155,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 2.607.155,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn một trăm năm mươi lăm đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn một trăm năm mươi lăm đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : SHGD:10000372.DD:260925.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:@PL@ Sieu thi Le Hoi HN TT don hang thang 072026 tru xuat tra NCC Ngoc Thom

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* :

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.0007.00008

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CN TCT TM SG-TNHH MTV-TTTM SATRA CU CHI	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 0501000191287	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	: 1239 TL8,THANH AN 2,X.BINH MY, TP HCM,VN	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	: 0300100037-027	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB BAC SAI GON-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 3.195.423,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 3.195.423,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi ba đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi ba đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB BAC SAI GON-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5009.22114

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 0697041045633	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	:	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ban Viet	Tại ngân hàng / *With Bank*	:
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 58.491.615,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 58.491.615,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Năm mươi tám triệu bốn trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm mười lăm đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Năm mươi tám triệu bốn trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm mười lăm đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : SHGD:10001100.DD:260925.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM.Remark:069DGEX262680506 : SSV thanh toan mua HH T08 2026

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ban Viet

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* :

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5087.37001

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: VND07200270310103
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 48.211.200,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 48.000.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Bốn mươi tám triệu hai trăm mười một nghìn hai trăm đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Bốn mươi tám triệu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 192.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 19.200,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : IBVCB.202609255087003875.

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5087.37198

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: VND07200270310103
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 71.636.620,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 71.337.420,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Bảy mươi mốt triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Bảy mươi mốt triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm hai mươi đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 272.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 27.200,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : IBVCB.202609255087003915.

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5058.00843

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: CONG TY TNHH DAU TU PHUOC VIEN
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: 131441
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP KY THUONG VN - CN TP HCM
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 190.041.800,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 190.000.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Một trăm chín mươi triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn tám trăm đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Một trăm chín mươi triệu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 38.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 3.800,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : DAT COC HD SO 022026/HDMB/PVNT-CTY PHUOC VIEN

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP KY THUONG VN - CN TP HCM

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.5009.63680

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: FUJIMART VIETNAM RETAIL CO.,LTD	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: 000994104841HNA	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	: FT26268604075626:142 DUONG LE DUAN,PHUONG VAN MIEU-QUOC TU GIAM PHUONG	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NHTMCP Dong Nam A (Seabank)	Tại ngân hàng / *With Bank*	:
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 236.512.426,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 236.512.426,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Hai trăm ba mươi sáu triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Hai trăm ba mươi sáu triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : SHGD:10001415.DD:260925.BO:FUJIMART VIETNAM RETAIL CO.,LTD.Remark:FJM thanh toan tien hang-BA-1790325637413-1

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NHTMCP Dong Nam A (Seabank)

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* :

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.9408.12468207

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK / *A/C No*	: 0721005104420	Số TK / *A/C No*	: VND07200439802003
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 22.000,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 22.000,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Hai mươi hai nghìn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Hai mươi hai nghìn đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 20.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		
Trong đó VAT / *VAT*	: 2.000,00 Loại tiền / *Currency* : VND		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : THU PHI QLTK TO CHUC-VND

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK KỲ ĐỒNG
Số 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-072

Ngày / *Date* : 25/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 250926.9709.12468207

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: DU CHI LAI TIEN GUI KKH	Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / *A/C No*	: VND07200270102994	Số TK / *A/C No*	: 0721005104420
Địa chỉ / *Address*	:	Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / *Số CMT / ID No*	:	MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 26.394,00	Số tiền có / *Credit Amount*	: 26.394,00
Loại tiền / *Currency*	: VND	Loại tiền / *Currency*	: VND
Bằng chữ / *In Words*	: Hai mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi bốn đồng	Bằng chữ / *In Words*	: Hai mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi bốn đồng
Số tiền phí / *Fee*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,00 Loại tiền / *Currency* :		

Tỷ giá / *Rate* :

Nội dung / *Details* : INTEREST PAYMENT

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB KY DONG-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH KỲ ĐỒNG
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*